TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

B án số: **16**/2023/HS-ST
Ngày: 15/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Lệ Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Phạm Thị Mai Anh;

- Ông Nguyễn Tiến Chuyển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2023/TLST-HS ngày 18/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 30/01/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Trà M; Sinh ngày: 03/02/2004**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; HKTT: Số 8, Hẻm 3, phường C, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Sinh viên trường C; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Đức H; Con bà: Lê Thị V; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng, con: Không;

Trích lục tiền án, tiền sự: Không;

Danh chỉ B số: 733, lập ngày 13/10/2022, tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

2. Họ và tên: **Hà Văn Q; Sinh ngày: 17/4/2004**; Tên gọi khác: Khánh; Giới tính: Nam; HKTT: Khu D, xã K, huyện T, tỉnh P; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông: Hà Văn C; Con bà: Hà Thị V; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Không;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: B án số: 169/2020/HSST ngày 17/8/2020 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xử phạt Hà Văn Q 24 tháng tù về tội: Cướp tài sản". Ra trại ngày 28/02/2022. *(Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi Bị cáo 15 tuổi, 10 tháng, 04 ngày)*

Danh chỉ B số: 732, lập ngày 13/10/2022, tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

3. Họ và tên: **Đỗ Thảo P; Sinh năm: 1996**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; HKTT: Số 25, ngõ 67, C, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Số 11, N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Việt D; Con bà: Nguyễn Thị H; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Không; Con: Bị cáo có 01 con sinh năm 2022;

Tiền án: 01 tiền án: B án số: 28/2019/HSST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, xử phạt Đỗ Thảo P 30 tháng tù về tội:*"Mua bán trái phép chất ma túy".* Ra trại ngày 24/3/2021 *(Chưa được xóa án tích);*

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 17/7/2012, UBND quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động Xã hội số 2, Hà Nội, thời gian là: 24 tháng. *(Đã chấp hành xong ngày 25/6/2015).*

Danh chỉ Bản số: 889, lập ngày 05/12/2022, tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng: Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 275/LC-ĐTMT ngày 29/11/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn Q: Bà Nguyễn Thị N, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước thành phố Hà Nội.

(*Bà N có mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 03/10/2022, tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 179, đường Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, phát hiện Vũ Trà M điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29Y5-2230 chở Hà Văn Q đang

dừng xe nói chuyện với 01 nam thanh niên đi xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen không gắn BKS, có biểu hiện nghi vấn nên tiếp cận kiểm tra. Bất ngờ nam thanh niên đi xe máy SH bỏ chạy thoát đánh rơi lại 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia và số tiền 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)*. Tiến hành kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong lòng bàn tay trái của Hà Văn Q có 01 túi nilông, bên trong chứa thảo mộc khô. Tại chỗ, Q và M khai thảo mộc khô là ma túy Tobaco của Q và M mang đi bán cho nam thanh niên bỏ chạy với giá 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)*. Tổ công tác đã lập biên B bắt người phạm tội quả tang, dẫn giải các đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Công an để làm rõ.

Quá trình điều tra xác định Đỗ Thảo P là đối tượng bán ma túy cho Vũ Trà M nên cơ quan điều tra đã triệu tập Đỗ Thảo P đến trụ sở Công an để làm rõ.

Vật chứng tạm giữ của Vũ Trà M: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29Y5-2230; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, có gắn sim số: 0366210510; Tạm giữ của Hà Văn Q: 01 túi nilông màu trắng, bên trong chứa thảo mộc khô; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, gắn sim 0363.921.417; Hà Văn Q giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số: 0345.985.652 và 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)*, của người mua ma túy bỏ chạy.

Tại Kết luận giám định số: 7053/KL-KTHS ngày 11/10/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: *"Thảo mộc khô bên trong 01 túi ni lông có ma túy loại ADB-BUTINACA, khối lượng: 2,625 gam./."*

Quá trình điều tra xác định: Vũ Trà M và Hà Văn Q là bạn xã hội, quen biết từ tháng 6/2022. Thông qua Q, M có quen biết Đỗ Thảo P là người cùng ở chung nhà với Q tại số: 11 Nguyễn Khắc Cần, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm và biết P có bán ma túy Tobaco. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên M nảy sinh ý định mua bán ma túy Tobaco kiếm lời. Khoảng cuối tháng 9/2022, M sử dụng facebook "Shu M" đăng bài rao bán ma túy Tobaco. Sáng ngày 03/10/2022, thông qua mạng xã hội facebook, P mua 01 gói ma túy Tobaco với giá 100.000 đồng của 01 người không rõ nhân thân, lai lịch *(không nhớ địa điểm mua)* để sử dụng. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/10/2022, D là bạn xã hội của M sử dụng tài khoản Facebook tên "U" nhắn tin đến tài khoản Facebook "M" của M hỏi mua "cỏ Việt" cho khách của D nhưng M nói chỉ có Tobaco. D đặt mua 30 gói Tobaco loại 300.000 đồng/1 gói, nhưng sau đó D nói không có đủ tiền nên đặt mua của M 3 gói Tobaco loại 300.000 đồng/1 gói, M đồng ý bán. Sau đó, D nhắn tin hẹn giao dịch tại ngõ 179, Đình Thôn và nhắn số điện thoại 0345.985.652 của khách mua cho M để liên hệ. M sau đó liên hệ qua facebook với P để mua ma túy Tobaco bán cho khách nhưng P nói chỉ còn 01 gói ma túy Tobaco bán với giá 200.000 đồng, M đồng ý. Sau đó, M đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29Y5-2230 đến số 11, Nguyễn

Khắc Cần, Chương Dương, Hoàn Kiếm gặp P. Khi lên tầng 2 thì M gặp P và Q tại phòng. M tiếp tục hỏi mua của P 03 gói ma túy Tobaco loại 300.000 đồng/1 gói để bán cho khách nhưng P vẫn nói chỉ còn 01 gói Tobaco giá 200.000 đồng, M đồng ý mua. P đưa cho M 01 túi nilông bên trong có thảo mộc khô là ma túy Tobaco. M nói với P hiện chưa có tiền trả, khi nào bán được cho khách sẽ trả tiền cho P. P bảo M cứ cầm bán cho khách đi, miễn là sau đưa 200.000 đồng cho P là được. Sau đó, M rủ Q đi bán Tobaco cùng M và M sẽ trả cho Q 50.000 đồng, Q đồng ý đi cùng M. Khi đang đi từ cầu thang xuống tầng 1, do sợ công an bắt nên M đưa túi Tobaco cho Q cầm còn M điều khiển xe máy. Sau đó, M chở Q đến ngõ 179, Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Đến đầu ngõ, M gọi đến số 0345.985.652 của khách để ra lấy ma túy. Sau đó, 01 nam thanh niên đi xe máy nhãn hiệu Honda SH màu đen đến đầu ngõ 179, Đình Thôn để lấy ma túy. M và Q nói với nam thanh niên là chỉ còn 01 gói Tobaco bán với giá 300.000 đồng, nam thanh niên bảo để gọi bạn. Khi nam thanh niên đang lấy điện thoại gọi bạn thì tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 1 kiểm tra, bắt quả tang M và Q, phát hiện tạm giữ vật chứng, còn nam thanh niên thì phóng xe bỏ chạy thoát, đánh rơi lại 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia và số tiền 200.000 đồng như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho P. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với nam thanh niên sử dụng số điện thoại 0345.985.652 là người mua ma túy của Vũ Trà M. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao là ông Cao Tiến B *(Sinh năm: 1946; HKTT: Xã Lam Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An).* Ông B khai từ trước đến nay ông chỉ sử dụng số điện thoại 0356.430.905. Ông B không biết và không đăng ký, sử dụng số điện thoại 0345.985.652, do đó, cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29Y5-2230 tạm giữ của M khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe là của bà Lê Thị V *(Sinh năm: 1979; Địa chỉ: Số 8, phường C, quận H, thành phố Hà Nội)*, là mẹ đẻ của Vũ Trà M, xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình điều tra xác định bà V mua chiếc xe máy trên từ năm 2007 và sử dụng đến nay. Năm 2022, bà V có cho M mượn xe máy để cho M đi học hàng ngày. Bà V không biết việc M sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, ngày 03/11/2022, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 168/QĐ-ĐTMT, trả lại 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29Y5-2230 cho bà V là chủ sở hữu. Bà V đã nhận lại tài sản và không có ý kiến khác.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Trà M, Hà Văn Q và Đỗ Thảo P đã khai nhận hành

vi phạm tội.

Tại Cáo trạng số: 18/CT-VKSNTL ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, truy tố các Bị cáo: Vũ Trà M, Hà Văn Q và Đỗ Thảo P về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật quy định: *"Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy*

***1**. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."*

Tại phiên tòa: Các Bị cáo: Vũ Trà M, Hà Văn Q và Đỗ Thảo P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố các bị cáo về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được sớm trở về với Gia đình.

Ý kiến của Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn Q: Xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Hà Văn Q về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Q là người dân tộc thiểu số, bị cáo học hết lớp 2, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, Bị cáo đã vi phạm pháp luật, nên Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, sau khi phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại bị cáo Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, tạm giữ của Q, nhưng không phải là vật chứng.

Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các Bị cáo: Vũ Trà M, Hà Văn Q và Đỗ Thảo P và kết luận giữ quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng

pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các Bị cáo như sau:

- Bị cáo M: Trước khi phạm tội, Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội và tại phiên tòa, Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, gia đình Bị cáo có công với Cách mạng, nên Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s, t Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s, t Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo M từ 21 đến 24 tháng tù;

- Bị cáo Q: Bị cáo có nhân thân xấu, đã một lần bị kết án khi bị cáo dưới 16 tuổi, thuộc trường hợp được coi là không có án tích, sau khi phạm tội và tại phiên tòa, Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Q từ 30 đến 36 tháng tù;

- Bị cáo P: Bị cáo đã một lần bị kết án, chưa được xóa án tích, mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xem xét Bị cáo khi phạm tội đang có thai, sau khi phạm tội và tại phiên tòa, Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm n, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm n, s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo P từ 36 đến 42 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Không;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ là: 01 phong bì niêm phong ma túy, mép dán có chữ ký của bị cáo Q, M và giám định viên; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, là phương tiện phạm tội của bị cáo M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn 01 sim và 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)*, của người mua ma túy bỏ chạy; Trả lại bị cáo Hà Văn Q: 01 điện thoại di

động nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, tạm giữ của Hà Văn Q, nhưng không phải là vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 03/10/2022, tại khu vực ngõ 179, đường Đình Thôn, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Vũ Trà M và Hà Văn Q đã có hành vi bán trái phép Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông có ma túy loại ADB-BUTINACA, khối lượng 2,625gam *(mua của Đỗ Thảo P)* cho đối tượng nam thanh niên *(không xác định nhân thân, lai lịch)* thì bị tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo: Vũ Trà M, Hà Văn Q và Đỗ Thảo P đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm đã truy tố các bị cáo Vũ Trà M, Hà Văn Q và Đỗ Thảo P về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các Bị cáo: Vũ Trà M, Hà Văn Q và Đỗ Thảo P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà Nước về chế độ quản lý các chất ma túy. Các bị cáo thực hiện hành vi: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với lỗi cố ý trực tiếp, các bị cáo nhận thức rõ là hành vi nguy hiểm cho xã hội, nhưng các Bị cáo vẫn thực hiện, vì vậy, các Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

[2] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các Bị cáo như sau:

Bị cáo M: Trước khi phạm tội, Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, gia đình Bị cáo có công với Cách mạng, nên Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s, t Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Q: Bị cáo có nhân thân xấu, đã một lần bị kết án khi bị cáo dưới 16 tuổi, thuộc trường hợp được coi là không có án tích, sau khi phạm tội và tại phiên tòa, Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo P: Bị cáo đã một lần bị kết án, chưa được xóa án tích, mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xem xét Bị cáo khi phạm tội đang có thai, sau khi phạm tội và tại phiên tòa, Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm n, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của các Bị cáo là nghiêm trọng, được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng, loại ma túy các Bị cáo mua bán, căn cứ vào nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các Bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly các Bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các Bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử căn cứ vào vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các Bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng, đủ tác dụng giáo dục các Bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[3] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với Bị cáo M từ 21 đến 24 tháng tù; Mức hình phạt đối với Bị cáo Q từ 30 đến 36 tháng tù; Mức hình phạt đối với Bị cáo P từ 36 đến 42 tháng tù, là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các Bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét các Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho các Bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, áp dụng mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên, cũng đủ tác dụng giáo dục các Bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các Bị cáo, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[5] Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Q, là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ là: 01 phong bì niêm phong bên trong có ma túy, mép dán có chữ ký của bị cáo Q, M và giám định viên; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, bên trong lắp 01 sim, là phương tiện phạm tội của bị cáo M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh, bên trong lắp 01 sim và 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng),* của người mua ma túy bỏ chạy; Trả lại bị cáo Hà Văn Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, bên trong lắp 01 sim, tạm giữ của Hà Văn Q, nhưng không phải là vật chứng, như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, là có căn cứ.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo B án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các Bị cáo Vũ Trà M, Hà Văn Q và Đỗ Thảo P phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy";

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s, t Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Trà M 15***(Mười lăm)* **tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/10/2022.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Hà Văn Q 24***(Hai mươi bốn)* **tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/10/2022.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm n, s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Thảo P 30***(Ba mươi)* **tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Khoản 1, Điểm a, b Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy vật cấm tàng trữ là: 01 phong bì niêm phong, mép dán có chữ ký của bị cáo Q, M và giám định viên;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, bên trong lắp 01 sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, bên trong lắp 01 sim và 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng);*

Trả lại bị cáo Hà Văn Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, bên trong lắp 01 sim;

(Có đặc điểm theo biên B giao, nhận vật chứng số: 102, lập ngày 16/01/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và theo Giấy nộp tiền ngày 18/01/2023 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Nam Thăng Long, thành phố Hà Nội)

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Về án phí: Các Bị cáo: M, Q, P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Các Bị cáo có quyền kháng cáo B án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :
- Các Bị cáo; Người bào chữa;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Nơi nhận :
- Các Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận :
- Các Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TÒA

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TÒA

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận:
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lệ Thủy

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.